# KHÁM PHÁ ROBOT LEVEL 1

**BÀI 1: XE TỰ HÀNH KHÁM PHÁ KHÔNG GIAN MILO**

1. **MỤC TIÊU** 
   1. **Kiến thức:**

* Biết được những khó khăn mà con người gặp phải khi muốn khám phá không gian, vũ trụ.
* Biết được lý do, nguồn gốc ra đời của robot.

# Kĩ năng:

*-* Rèn luyện kỹ năng lắp ráp và lập trình kéo thả.

*-* Tiếp tục hoàn thiện các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình.

- Hoàn thiện sản phẩm cuối buổi đúng yêu cầu và thời gian quy định.

* 1. **Thái độ:**
* Vui vẻ, thoải mái trong suốt buổi học.
* Hào hứng, tích cực tham gia các hoạt động trong buổi học.

# CHUẨN BỊ

1. **Giáo viên:**

* Giáo án, laptop, giáo án điện tử
* Lego Wedo, Tablet.
* Tổ chức hoạt động nhóm.

1. **Học sinh*:*** Vở ghi chép, đọc bài trước khi đến lớp

# HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. **Ổn định tổ chức**: Kiểm tra sĩ số lớp. Sĩ số: …/…

# Kiểm tra bài cũ: Thời gian: …………..

**Hỏi:** ………………………………………………………………………..

……………………………………………………………………………..

**Đáp:** ……………………………………………………………………….

# Tiến trình bài giảng:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Nội dung** | **Hoạt động của Giáo viên** | | **Hoạt động của Học sinh** | |
| **Hoạt động 1: Quá trình hình thành robot tự hành khám phá không gian** | | | | | |
|  | **1. Các cuộc du hành vũ trụ đầu tiên.** | *Đặt vấn đề: Con người đã khám phá và đặt chân lên tới các vì sao được hay chưa? Hãy kể tên.* | | * Học sinh chú ý nghe ghi chép bài. * Học sinh chú ý nghe ghi chép bài.   + Học sinh chú ý nghe ghi chép bài. * Học sinh nghe câu hỏi và trả lời | |
|  |
|  |
|  |
|  |
| **20’** | * Yuri Gagarin cùng chuyến bay Vostok 1đặt chân lên mặt trăng ngày 12/4/1961. | * Trình chiếu hình ảnh của phi hành gia Gagarin. | |
|  | * Ở Việt Nam, Phạm Tuân là người Việt Nam cũng là người Châu Á đầu tiên đặt chân lên mặt trăng trên chuyến bay Soyuz 37 ngày 23/07/1980. | * Trình bày hình ảnh Phạm Tuân. | |
|  | **2. Các yêu cầu đặt ra đối với con người.**  \* Không phải ai cũng có thể bay ra ngoài không gian.  \* Các yêu cầu đặt ra:  + Tính thích ứng trong mọi điều kiện.  + Sức khỏe  + Sự thông minh  + Thể lực  + Ý chí  + Kỹ năng vận hành máy móc.   * Robot là sự lựa chọn tối ưu và cần thiết. | * Trình chiếu các hình ảnh liên quan. * Giáo viên đưa ra các hoạt động hỏi – đáp để tạo hứng thu trước khi chuyển sang hoạt động   thứ 2. | |
| **Hoạt động 2: Lắp ráp và lập trình.** | | | | | |
| **40’** | * Lắp ghép theo hướng dẫn để tạo xe tự hành khám phá không gian Milo. * Lập trình sản phẩm theo hướng dẫn. | * Giáo viên chia nhóm làm việc cho học sinh. * Giáo viên quan sát, hướng dẫn. | | * Học sinh bắt đầu làm việc theo nhóm để hoàn thiện sản phẩm. | |
|  |  |  | |  | |
|  |  |  | | * Học sinh trải nhiệm và trả lời câu hỏi của thầy giáo. | |
| **15’** | **Hoạt động 3: Trò chơi đua xe** | | | | |
| * Tổ chức trò chơi đua xe giữa các đội. | * Giáo viên tổ chức các lượt đua theo lượt và theo nhóm nhằm tạo sân chơi, tính giải trí cho buổi học. | | * Học sinh vui chơi và hoạt động dưới sự quản lý của giáo viên. | |
| **Hoạt động 4: Nâng cấp sản phẩm** | | | | | |
| **20**’ | * Nâng cấp và cải tiến để sản phẩm hoàn thiện hơn. | * Giáo viên hướng học sinh nâng cấp để hoàn thiện sản phẩm, khắc phục các hạn chế của sản phẩm. | | * Học sinh thảo luận và đưa ra các ý tưởng sáng tạo để nâng cấp. | |
| * Yêu cầu học sinh đưa ra nhận xét về sản phẩm vừa hoàn thiện. | |
| * Giáo viên đưa ra ý kiến về ưu điểm của sản phẩm. Rút ra kết luận. | |
| **10’** | **Nghỉ giải lao (**Giải lao tại chỗ**)** | | | |
| **Hoạt động 5: Thuyết trình sản phẩm** | | | | |
| **20’** | **Hoạt động thuyết trình và tổng kết buổi học.**  **Giáo viên nhận xét các ưu nhược điểm của học sinh trong buổi học.** | * Giáo viên tổ chức cho học sinh thuyết trình về sản phẩm bài tập của mình (theo nhóm hoặc cá nhân). Chú ý gợi mở các nội dung thuyết trình:   + Chào giáo viên và các bạn   + Giới thiệu bản thân   + Giới thiệu sản phẩm   + Chào kết thúc * Giáo viên nhận xét và đóng góp ý kiến. | * Học sinh thuyết trình về sản phẩm của mình | |

1. **Bài tập về nhà**

Nhắc nhở học sinh đánh giá và hoàn thiện bài tập về nhà có trong workbook (có kiểm tra).

1. **RÚT KINH NGHIỆM, BỔ SUNG:**

.........................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................

.........................................................................................................................................................